

Số: 67/2024/QĐST-HNGĐ

Tiên Lãng, ngày 30 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 131/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1984, nơi cư trú: **Thôn A P, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng**.

Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1989, nơi cư trú: **Thôn A, P, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng**.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Phạm Văn T** và chị **Lê Thị N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh **Phạm Văn T** trực tiếp nuôi con **Phạm Thị Hải A**, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2015 và **Phạm Thị Quỳnh C**, sinh ngày 04 tháng 9 năm 2018; chị **Lê Thị N** trực tiếp nuôi con **Phạm Ngọc L**, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2009 và **Phạm Thị Thanh N1**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2013. Thời hạn nuôi con tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2024 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung: Anh **Phạm Văn T** và chị **Lê Thị N** tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh **Phạm Văn T** nhận chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh **T** đã nộp đủ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009089 ngày 13 tháng 9 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- UBND xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng (ĐKKH năm 2007);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Xuyên**

